

Chủ đề lớn: Bản thân
Chủ đề nhánh 3: Cơ thể tôi

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Tuần 5: Từ ngày 6/10 đến ngày 10/10/2025

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h15-8h30	THỂ DỤC SÁNG	Hô hấp: Hít vào, thở ra Tay 1: Đưa tay ra trước, sang ngang; Bụng 2: Đứng quay người sang bên; Chân 1: Bật đưa chân sang ngang.				
8h45-9h25	HOẠT ĐỘNG CHUNG	KPKH STEAM (Quy trình 5E) Đôi bàn tay của bé	TẠO HÌNH Vẽ chân dung bạn trai bạn gái (M)	ÂM NHẠC DH: Đường và chân NH: Em là bông hồng nhỏ TC: Đóng băng	CHỮ CÁI Tập tô chữ cái a,ă,â	TOÁN Xác định vị trí của đồ vật (Tiết 1)
9h25-9h55	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể TC: Lăn bóng Chơi theo ý thích	QS đặc điểm bên ngoài của bạn gái TC: Về đúng nhà Chơi theo ý thích	Kể chuyện cho trẻ nghe: Câu chuyện của tay trái và tay phải TC: Mắt, tai, mũi, miệng.Chơi theo ý thích	Đọc thơ "Xòe tay" TC: Lăn bóng Chơi theo ý thích	Dùng hạt hạt xếp chữ cái a,ă,â TC: Hãy chọn đúng Chơi theo ý thích
9h55-10h45	HOẠT ĐỘNG GÓC	Góc PV: Gia đình-bán hàng, -phòng khám; Góc XD: Xây công viên vui chơi; Góc TH: Tô màu, vẽ, nặn bạn trai bạn gái, trang phục của bé, nặn vòng đeo tay...; Góc TV: Xem sách, truyện tranh về chủ đề... Góc KPKH-TN: Chơi với tranh lô tô về bản thân, chơi với chữ cái o,ô,ơ,a,ă,â; Chơi với con số, xếp hạt hạt... Chăm sóc cây hoa, cây cảnh, vườn rau...; Góc ÂN: Biểu diễn các bài hát theo chủ đề.				

14h30-16h30	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1.TC: EL 33 "Bắt lấy và nói" (ít hoạt động quá) 2. Tổ chức Trung thu cho trẻ 3.Vệ sinh nêu gương-TT	1. HĐNT: Quan sát chiếc đèn ông sao 2.KPKH: Trò chuyện về tết trung thu(nội dung học bù thứ 3 tuần 4) 2.Vệ sinh nêu gương-TT	1. GDKNXH: Cảm xúc của bé(nội dung học bù thứ 4 tuần 4) 2.Vệ sinh nêu gương-TT	1. TC: Bắt lấy và nói (EL 33) 2. HĐNT: Vẽ bánh trung thu TC: Kéo cưa lừa xẻ Chơi tự do(nội dung học bù thứ 4 tuần 4) 2.Vệ sinh nêu gương-TT	1.TC EL 28 "Nhảy vào ô chữ" 2. Biểu diễn văn nghệ 3.VS, NX nêu gương cuối tuần
-------------	------------------------	---	---	--	--	--

Chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc

CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: CƠ THỂ TÔI
Thực hiện từ ngày 06/10 đến 10/10/2025

A. THỂ DỤC SÁNG

- Hô hấp: Hít vào thở ra;
- Tay 1: Đưa ra phía trước, sang ngang
- Chân 2: Bật đưa chân sang ngang
- Bụng 2 : Đứng quay người sang 2 bên.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tập các động tác chính xác, đều theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động một cách nhịp nhàng khéo léo, dẻo dai cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục sáng cho cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, trang phục gọn gàng.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân xếp hàng- Sau đó cho trẻ di chuyển thành vòng tròn, thực hiện các kiểu đi, chạy khác nhau theo hiệu lệnh của cô. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>* Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ tập các động tác cùng cô- Động tác hô hấp: Hít vào thở ra- Tay 1: Đưa ra phía trước, sang ngangĐứng thẳng, 2 chân rộng bằng vai+ Đưa 2 tay ra phía trước+ Đưa 2 tay sang ngang+ Đưa 2 tay ra phía trước+ Đứng thẳng, hai tay thả xuôi theo người.-Chân 2: Bật đưa chân sang ngang.CB: Đứng thẳng 2 chân rộng bằng vai, 2 tay chống hông.+ Bật tách chân sang 2 bên+ Bật chụm chân+ Bật tách chân sang hai bên+ Bật chụm chân- Bụng 2: Đứng quay người sang hai bên.+ Quay người sang phải	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ xếp hàng.- Trẻ thực hiện các kiểu đi khác nhau. - Trẻ tập cùng cô.- Trẻ thực hiện 4 lần.- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.

<ul style="list-style-type: none"> + Đứng thẳng + Quay người sang trái + Đứng thẳng. - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác. - Cô cho trẻ thực hiện cùng cô - Cô tập cùng trẻ, quan sát sửa sai cho trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập cùng cô. - Trẻ thực hiện và vào lớp.
--	---

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc PV: Gia đình - Bán hàng- phòng khám;
- Góc XD: Xây công viên vui chơi.
- Góc TH: Tô màu, vẽ, nặn bạn trai bạn gái, trang phục của bé, nặn vòng đeo tay, các loại thực phẩm.
- Góc TV: Xem sách, truyện tranh về chủ đề. Làm album về chủ đề
- Góc ÂN: Hát và biểu diễn các bài hát có trong chủ đề.
- Góc KPKH - TN: Chơi với tranh lô tô về bản thân, hơi với chữ cái o,ô,ơ,a, ă, â..., chơi với các con số, xếp hạt hạt...; Chăm sóc cây hoa, cây cảnh, vườn rau...

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi, biết thể hiện vai chơi, biết vẽ, nặn những thứ bé thích về chủ đề. Biết làm sách, tranh truyện về một số đặc điểm, hình dáng bên ngoài của bản thân, biết biểu diễn các bài hát theo chủ đề. Biết chơi đóng vai mẹ con, phòng khám bệnh, cửa hàng bán thực phẩm, biết sử dụng các nút ghép, cây xanh để xây dựng công viên vui chơi.

2. Kỹ năng

- Trẻ thể hiện được vai chơi của mình. Luyện kỹ năng sắp xếp, tô màu....., phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành đồ chơi của nhau, chơi vui vẻ, hòa thuận.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ.

II. Chuẩn bị

- Đồ chơi gia đình, đồ dùng bác sỹ, bán hàng, nấu ăn.
- Khối gỗ, bộ đồ chơi lắp ghép, cây hoa.
- Tranh ảnh, giấy, kéo, bút màu...

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít ! xúm xít - Cô bắt nhịp cho trẻ hát bài “Vì sao mèo rửa mặt” 	<ul style="list-style-type: none"> - Quanh cô, quanh cô - Trẻ hát - Trẻ trả lời

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?	- 2-3 trẻ ý kiến
- Vậy để cơ thể chúng mình luôn sạch sẽ thì chúng mình phải làm gì?	- Trẻ lắng nghe
- Vậy chúng mình phải nhớ thường xuyên tắm rửa, vệ sinh cho sạch sẽ nhớ chưa nào.	
- Giờ hoạt động vui chơi hôm nay các con muốn chơi ở những góc chơi nào?	- Trẻ trả lời
- Cả lớp mình có đồng ý sẽ cùng cô chơi những góc chơi đó không?	- Trẻ trả lời
- Các bạn ơi thế góc TH các bạn sẽ làm gì nhỉ?	- Trẻ trả lời
- À đúng rồi ở góc tạo hình các con sẽ vẽ, tô màu, về một số đồ dùng của bé. vậy để vẽ được những bức tranh đẹp thì các con phải ngồi như thế nào? Khi tô màu chúng mình phải tô như thế nào?	- Trẻ lắng nghe
- Chúng mình còn muốn chơi gì ở góc tạo hình nữa nào?	- Trẻ trả lời
- Vậy hôm nay bạn nào muốn chơi ở góc tạo hình đây?	- Trẻ trả lời
- Thế các con đã biết nhiệm vụ của mình chưa?	- Trẻ nhận góc chơi
- Còn góc thư viện thì sao? Góc thư viện các bạn sẽ làm gì?	- Trẻ nói
- À cô thấy góc thư viện cũng rất là thú vị đấy. Hôm nay chúng mình muốn chơi gì ở góc thư viện?	- Trẻ lắng nghe và trả lời
- Thế hôm nay bạn nào sẽ chơi ở góc thư viện đây?	- Trẻ nhận
- Các bạn ở góc thư viện ơi các bạn đã rõ nhiệm vụ chúng mình là làm những gì chưa?	
- Các con ơi cô nhìn thấy ở góc phân vai có bộ đồ chơi gia đình và rất nhiều mặt hàng nữa đấy? Vậy chúng mình sẽ chơi gì ở góc phân	- Trẻ trả lời
- Thế bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai?	- Trẻ trả lời
- Góc phân vai hôm nay các bạn sẽ chơi gì?	- Trẻ nhận góc chơi
- Cô thấy ở góc xây dựng cũng có rất nhiều đồ chơi đẹp, các con sẽ chơi gì ở góc xây dựng nhỉ?	- Trẻ lắng nghe và trả lời
- Vậy bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng?	
- Để xây được ngôi nhà thật đẹp thì cần có những ai?	- Trẻ trả lời

<p>- À đúng rồi vậy các bạn sẽ bầu ai làm kĩ sư trưởng?</p> <p>- Các bạn có đồng ý bầu bạn... làm kĩ sư trưởng không?</p> <p>- Vậy bác kĩ sư trưởng làm nhiệm vụ gì?</p> <p>- Các bạn còn lại sẽ làm những chú công nhân</p> <p>- Nhiệm vụ của các chú công nhân là làm những gì?</p> <p>- Cô chúc các con sẽ xây được công viên thật đẹp các bạn có đồng ý không?</p> <p>- Để trở thành ca sĩ nhí trong tương lai thì chúng mình sẽ chơi ở góc chơi nào?</p> <p>- Vậy bạn nào sẽ chơi ở góc âm nhạc?</p> <p>- Góc âm nhạc hôm nay các bạn sẽ làm gì?</p> <p>- Cô thấy ở góc học tập có rất nhiều chữ cái rỗng, chữ in mờ, và các con số bạn nào muốn chơi ở học tập?</p> <p>- Cô chúc các bạn ở góc học tập sẽ chơi thật vui với các con số và chữ cái.</p> <p>- Muốn chăm sóc cây cảnh thì các bạn sẽ chơi ở đâu?</p> <p>- Góc TN hôm nay các bạn sẽ làm gì?</p> <p>- Các con ơi khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào?</p> <p>- Chơi xong chúng mình phải làm gì?</p> <p>- À trong khi chơi chúng mình phải chơi đoàn kết không tranh dành đồ chơi của nhau, chơi xong chúng mình phải cất vào nơi quy định nhé.</p> <p>- Vừa rồi chúng mình đã cùng cô thỏa thuận với nhau về các góc chơi rồi, cô chúc các bạn sẽ có 1 buổi chơi thật là vui nhé.</p> <p>- Các con đã sẵn sàng về góc chơi mà mình đã chọn chưa.</p> <p>- Bây giờ chúng mình hãy lấy biểu tượng và cắm vào góc chơi của mình nào!</p> <p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <p>- Cô bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình.</p>	<p>- 1-2 ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 2-3 trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ giơ tay</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2- 3 trẻ ý kiến</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Sẵn sàng</p> <p>- Trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi của mình</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	---

<p>- Cô động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đôi vai chơi</p> <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <p>- Cô nhận xét từng góc chơi và nói các con ơi các bạn ở góc xây dựng hôm nay các bác khánh thành công viên đấy, các bạn mời chúng ta đến tham dự, các con nhẹ nhàng cất đồ chơi rồi đi nào?</p> <p>* Cô giáo lắc xác xô</p> <p>- Cô cho trẻ tập chung ở góc xây dựng</p> <p>- Khi đi tham quan công trình của các bác xây dựng chúng mình phải cẩn thận không chen lấn, xô đẩy không làm đổ hàng rào.</p> <p>- Bác kĩ sư trưởng giới thiệu công trình của mình? Các bạn cho ý kiến đóng góp?</p> <p>- Cô nhận xét trẻ chơi tốt và trẻ chưa tốt</p> <p>- Nhận xét trẻ tạo ra sản phẩm đẹp và chưa đẹp</p> <p>- Nhắc trẻ lần sau chơi tốt hơn</p> <p>- Cô khen trẻ.</p> <p>* Kết thúc: Cho trẻ đọc thơ “Cất đồ chơi”</p>	<p>- Trẻ đôi vai</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ tập trung</p> <p>- Các bạn lắng nghe</p> <p>-2-3 ý kiến</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ đọc và cất đồ chơi</p>
---	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 06 tháng 10 năm 2025

KHÁM PHÁ KHOA HỌC STEAM (quy trình 5e)

Đề tài: Đôi bàn tay của bé

I. Mục đích – yêu cầu

1. Kiến thức:

-Trẻ 4-5 tuổi:

+ Trẻ biết và nêu được cấu tạo, tên gọi các bộ phận của bàn tay (gồm: mu bàn tay, lòng bàn tay, ngón tay, đốt ngón tay, móng tay). Trẻ nêu được tác dụng của một số bộ phận của bàn tay thông qua hoạt động khám phá (S)(. MT 2)

+ Trẻ nêu được công cụ để khám phá, quan sát đôi bàn tay (T)

+ Trẻ đếm số lượng các bộ phận của bàn tay và viết chấm tròn tương ứng (M)

- Trẻ 2-3 tuổi:(MT 1, MT 2)

+ Trẻ biết tên gọi các bộ phận của bàn tay (gồm: mu bàn tay, lòng bàn tay, ngón tay, đốt ngón tay, móng tay (S).

- Trẻ nêu được công cụ để khám phá, quan sát đôi bàn tay (T)

- Trẻ đếm số lượng các bộ phận của bàn tay và viết chấm tròn tương ứng theo khả năng (M)

2. Kỹ năng

- Quan sát, nhận xét, thảo luận, lắng nghe và trao đổi ý kiến tìm kiếm thu thập thông tin (S).

- Thực hiện được quy trình khám phá bàn tay (E)
- Đếm, so sánh, đánh giá, lựa chọn, phán đoán...(M)

3. Thái độ (A)

- Trẻ tích cực, hứng thú, tập trung, vui vẻ tham gia, chủ động phối hợp vào các hoạt động.

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ bàn tay.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

- Video về một số công việc của đôi bàn tay: gội đầu, trồng cây, xúc ăn, quét nhà, bê hộp quà...

- Bảng sơ đồ tư duy.
- Máy tính, Tivi, đèn pin, kính lúp.

2. Đồ dùng của trẻ

- Lô tô các hoạt động của đôi tay.
- Bảng tổng hợp kết quả khám phá về các bộ phận, số lượng của các bộ phận (2-3 trẻ 1 bản).

- 6 chiếc hộp kỳ diệu đựng: chai nước ấm- lạnh; quả cà chua - quả thông; miếng gỗ- bông.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Thu hút - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: Năm ngón tay nhúc nhích. - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? - Hôm nay chúng mình có muốn cùng cô khám phá về bàn tay của chúng mình không? - Hôm qua cô đã dặn các bạn mượn Ipad của bố mẹ, chúng mình đã mang đến lớp chưa? - Các bạn sẽ về 2 nhóm và quét mã QR cô đã dán trên các bàn và để khám phá điều bí mật về đôi bàn tay cô gửi tặng chúng mình nhé!	 - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ trả lời - Trẻ về nhóm

2. Khám phá

- Cô chia trẻ về 2 nhóm để khám phá (mỗi nhóm 02 Ipad)

- Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm và ghi chép lại kết quả.

+ Con nhìn thấy hình ảnh gì bên trong video?

+ Bạn nhỏ đang làm gì đây?

+ Theo các con bạn nhỏ đã dùng bộ phận gì để làm những công việc đó?

- Trên này cô có 1 sơ đồ tư duy về bàn tay, nhánh đầu tiên nói về công việc của đôi bàn tay, qua video vừa xem mình nhìn thấy đôi bàn tay làm những công việc gì? bạn nào có thể giúp cô hoàn thiện nhánh 1 của sơ đồ tư duy nào?

+ Chúng mình có biết tại sao bàn tay có thể làm được nhiều việc như thế không?

- Bây giờ các bạn cùng về nhóm trò chuyện với nhau và khám phá về bàn tay của mình nhé!

- Sau khi thảo luận xong chúng mình sẽ viết kết quả vào phiếu bài tập giúp cô

- Cô cho trẻ về 2 nhóm và tự khám phá về bàn tay của mình: Trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát, giúp đỡ, đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ.

3. Giải thích

Chúng mình vừa khám phá bàn tay của mình, giờ các con hãy mang phiếu bài tập lên đây, và cùng về chỗ báo cáo kết quả với cô nào.

Bây giờ chúng mình cùng xòe tay ra trước mặt và đếm xem mỗi người có mấy bàn tay.

Đầu 1 bàn tay ra sau lưng, để 1 bàn tay trước mặt quan sát kỹ và trả lời câu hỏi của cô:

- Bàn tay của con có đặc điểm gì?

- Còn bạn nào phát hiện ra bàn tay có đặc điểm gì?

- Trẻ khám phá, thảo luận về các hình ảnh bên trong video.

- Bạn nhỏ đang gọi đầu

- Bạn nhỏ Quét nhà

- Đôi bàn tay

-Trẻ lên và lựa chọn hình ảnh gắn lên bảng kết quả

-Trẻ chia sẻ những điều mình biết và muốn biết cùng cô và các bạn.

- Trẻ quan sát và điền vào bảng kết quả của mình

- 1 nhóm sử dụng kính hiển vi, 1 nhóm sử dụng đèn pin.

- 2 bàn tay

- Có các đốt tay

- Có các ngón tay, 5 ngón tay

- Ngón cái có 2 đốt, các ngón khác có 3 đốt

- Kiểm tra các ngón tay:
- Còn ai phát hiện ra bàn tay có đặc điểm gì nữa?
- Đó gọi là đường chỉ tay.
- Chúng mình còn phát hiện ra bàn tay có gì nữa?

- Bây giờ các con hãy đặt nhẹ ngón cái của bàn tay còn lại lên cổ tay, cùng cử động ngón tay xem chúng mình thấy gì?
- Cử động các ngón tay cùng lúc các con thấy như thế nào?
- Các con có biết tại sao bàn tay có thể chuyển động như thế không?
- Bây giờ chúng mình cùng xem một video khoa học xem vì sao bàn tay của con người có thể co duỗi và cầm nắm được đồ vật?
- Ngoài những điều các con đã biết, đã chia sẻ thì chúng mình còn được biết thêm một số kiến thức khoa học về đôi bàn tay qua video vừa rồi chúng mình có thấy thú vị không?
- Giờ cùng kiểm tra kết quả phiếu bài tập của các bạn xem các bạn đã làm đúng chưa nhé!
- Cho trẻ nhắc lại kết quả: 1 mu bàn tay, 1 lòng bàn tay, 3 đốt ngón tay, 5 ngón tay và 5 móng tay đúng không nào. Nhờ có các bộ phận này mà bàn tay của chúng mình có thể cầm, nắm và làm được rất nhiều việc.

4. Áp dụng cụ thể

- Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều hộp quà, bây giờ chúng mình có muốn dùng bàn tay của chúng mình để cảm nhận xem bên trong hộp quà có gì không?
- Cô cho trẻ lấy hộp quà, trẻ khám phá, thảo luận và chia sẻ cùng nhau.
- Cô tổng kết kết quả mà trẻ vừa khám phá
- Cô và các con vừa dùng bộ phận gì để khám phá những thứ bên trong hộp quà nhỉ?
- Các con đã cảm nhận được gì nào?

Có các vạch kẻ nối vào nhau

Có xương, móng tay, ngón tay

- Tay rung rung, động đậy

Rung mạnh hơn

- Vì có xương, có dây, có máu, có đốt tay...

trẻ xem vi deo, trò chuyện về nội dung video

- Cùng kiểm tra, cô chọn 1 phiếu bài tập chính xác nhất gắn vào sơ đồ tư duy

- Trẻ khám phá các hộp quà.

- Trẻ sờ các vật trong hộp quà

-Trẻ chia sẻ cảm nhận của mình với cô và các bạn: nhẵn, mềm, sần sùi, nóng, lạnh

- Vệ sinh bàn tay sạch sẽ

<p>+Các con cần làm gì để bảo vệ và giữ gìn bàn tay?</p> <p>5. Đánh giá</p> <p>- Ngày hôm nay chúng ta đã cùng nhau khám phá bàn tay. Đặc biệt hôm nay các con đã cùng với cô làm được một sơ đồ tư duy đầy có mấy nhánh?.</p> <p>- Hỏi trẻ cảm nhận về buổi học, trẻ thích hoạt động nào nhất. Buổi sau muốn tìm hiểu thêm về điều gì?</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài dân vũ: “Vũ điệu rửa tay”</p>	<p>- Có 3 nhánh</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Cả lớp vận động</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
Đề tài: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể
TCVĐ: Lăn bóng
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm chức năng của các giác quan trên cơ thể

2. Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, ghi nhớ phát triển ngôn ngữ cho trẻ .

3. Giáo dục

- Biết giữ gìn vệ sinh, biết cách chăm sóc, bảo vệ và giữ gìn vệ sinh các giác quan.

II. Chuẩn bị

- Khu dạo chơi cho trẻ chơi.

- Bóng

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động: Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể.</p> <p>- Cô và trẻ đứng thành vòng tròn quanh cô, hát bài “Hãy xoay nào”.</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Bài hát nói về những bộ phận nào?</p> <p>- Cô cho 1 trẻ lên bịt mắt và hỏi trẻ xem có nhìn thấy gì không?</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Mắt để làm gì?</p> <p>- Cô cho 1 trẻ khác lên bịt tai lại và hỏi trẻ xem có nghe thấy gì không?</p> <p>- Cô hỏi trẻ: Tai để làm gì?</p> <p>- Tương tự với mũi.</p> <p>- Cô nói tên từng bộ phận và yêu cầu trẻ làm động tác để trẻ nắm được vai trò của các giác quan.</p> <p>VD: Cô nói “mắt”, trẻ nói “Mắt để nhìn” đồng thời làm động tác nhìn xung quanh.</p> <p>- Tương tự như vậy với các bộ phận tai, mũi, miệng...</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 1 trẻ bịt mắt</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Chú ý</p>

<p>- Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn vệ sinh chung.</p> <p>2.Hoạt động 2: TCVD Lăn bóng</p> <p>- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội, lần lượt từng bạn trong đội sẽ lên lăn bóng về phía trước 3m .</p> <p>+ Luật chơi: Sau 5 phút đội nào lăn được nhiều đội đó sẽ chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>3.Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <p>- Các con hãy quan sát đồ chơi xung quanh trường.</p> <p>- Con thích đồ chơi nào?</p> <p>- Khi chơi các con sẽ chơi như thế nào?</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Cô bao quát và nhắc nhở trẻ trong khi chơi để đảm bảo an toàn cho trẻ.</p>	<p>- Chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p>
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức trò chơi: EL 33 “Bắt lấy và nói”

- Chuẩn bị: bóng nhựa
- Cách chơi: Khi cô lăn quả bóng này cho bạn nào thì bạn đấy phải nói được tên 1 bộ phận trên cơ thể trẻ
- Luật chơi: Nếu nói sai thì phải hát 1 bài
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Quan sát trẻ chơi

2. Tổ chức trung thu cho trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....
- Kiến thức kỹ năng:.....
-
-

<p>gì? cô vẽ thế nào? Vẽ cô xong đến vẽ gì? Vai vẽ nét gì?</p> <p>- Cô treo tiếp tranh chân dung bạn gái cho trẻ nhận xét</p> <p>+ Tranh chân dung bạn gái có đặc điểm gì khác với tranh chân dung bạn trai?</p> <p>+ Vẽ xong cháu làm gì cho bức tranh được đẹp?</p> <p>+ Nếu cho cháu vẽ cháu sẽ vẽ chân dung bạn nào?</p> <p>Trẻ 4 tuổi:</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh còn thiếu 1 số bộ phận.</p> <p>+ Cô hỏi trẻ bức tranh còn thiếu bộ phận nào?</p> <p>+ Cách vẽ thêm bộ phận đó như thế nào?</p> <p>+ Vẽ xong phải làm gì?</p> <p>Trẻ 2-3 tuổi:</p> <p>- Cho trẻ quan sát tranh tô màu tranh bạn trai, bạn gái .</p> <p>+ Cô hỏi trẻ bức tranh còn thiếu bộ phận nào?</p> <p>+ Cách vẽ thêm bộ phận đó như thế nào?</p> <p>+ Vẽ xong phải làm gì?</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ động viên trẻ thực hiện được sản phẩm của mình.</p> <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày</p> <p>- Cho 2-3 trẻ lên nhận xét tìm bài đẹp bài giống mẫu của cô.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét chung, tuyên dương, động viên trẻ.</p> <p>- Cho trẻ cất đồ dùng vào nơi quy định.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Tóc dài, bạn gái mặc váy</p> <p>- Tô màu</p> <p>- Cho trẻ nêu ý tưởng</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Tô màu</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>- Trẻ nhận xét</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ cất đồ dùng</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Quan sát đặc điểm bên ngoài bạn gái

TCVD: Về đúng nhà

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ nêu được đặc điểm của bạn gái với những nét đặc trưng.

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ngôn ngữ, trí nhớ và vận động cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú trong khi chơi và học, trẻ biết yêu quý giữ gìn đồ dùng của mình.

II. Chuẩn bị

- Nhà để chơi trò chơi

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Quan sát đặc điểm bên ngoài bạn gái</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp đi vòng tròn và hát bài hát “đường và chân” cùng cô - Cô cho trẻ quan sát đặc điểm nổi bật của bạn gái - Cô giáo có bức tranh gì đây? - Đây là ai? - Bạn gái có những đặc điểm như thế nào? - Trang phục mùa đông như thế nào? có tác dụng gì? - Trang phục mùa hè có đặc điểm gì? Tại sao? <p>2. Hoạt động 2: TC “Về đúng nhà”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô có các hình ảnh biểu tượng các bộ phận trên cơ thể người, cô chuẩn bị những ngôi nhà vừa đi chúng ta vừa hát bài cả tuần đều ngoan khi dứt bài trẻ tìm đúng nhà của mình. - Luật chơi: Bạn nào về sai nhà thì nhảy lò cò về đúng nhà của mình - Cô cho trẻ chơi và bao quát trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các đồ chơi có trên sân và cô hướng dẫn trẻ chơi với các đồ chơi xích đu, cầu trượt... - Trẻ chơi theo ý trẻ thích. - Cô nhẹ nhàng nhận xét giờ học 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ quan sát, nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ chơi theo ý thích

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Quan sát chiếc đèn ông sao(*nội dung học bù thứ 3 tuần 4*)
- 2.KPKH: Trò chuyện về tết trung thu(*nội dung học bù thứ 3 tuần 4*)
3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻSố trẻ đi học.....Số trẻ nghỉ học.....
- Những trẻ nghỉ học, lý do:.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:.....
- Kiến thức kỹ năng:.....

<p>+ Bài hát do ai sáng tác? - Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc + Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? + Bài hát nói về điều gì? -> Bài hát nói về tình bạn đẹp đẽ giữa đường và chân - Các bạn ạ những con đường ngang dọc dẫn chúng ta đi đến mọi nơi, đi chơi, đi học, đi tham quan. Vậy khi đi đường chúng mình sẽ đi như thế nào? - GD: Các con khi đi đường nhớ đi vào lề đường bên phải. - Các con thấy bài hát “Đường và chân” có hay không? - Vậy hôm nay các con hãy hát thật hay, thật giỏi để về hát cho ông bà, bố mẹ nghe chúng mình có đồng ý không nào? - Cô cho trẻ hát cùng cô (2-3 lần) - Cô dạy trẻ hát theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô bao quát sửa sai cho trẻ) * Nghe hát: “ Em là bông hồng nhỏ ” - Lần1: Cô giới thiệu tác giả tác phẩm và nội dung bài hát - Lần2: Cô hát, khuyến khích trẻ vận động nhẹ nhàng theo cô. - Cô giáo dục trẻ phải biết vâng lời ông bà bố mẹ và phải học thật ngoan để luôn luôn là những bông hồng nhỏ thật đẹp ... * Trò chơi: Đóng băng (EL32) - Cách chơi: Cô sẽ mở một đoạn nhạc và chúng ta cùng nhảy múa theo bản nhạc nhưng khi nhạc dừng và cô nói “Đóng băng”, các con phải dừng lại trong tư thế cô làm mẫu (cô thay đổi tư thế nhiều lần để hướng dẫn trẻ) - Luật chơi: Khi nhạc dừng bạn nào đóng băng không đúng tư thế sẽ phải hát 1 bài hát - Cô tổ chức cho trẻ chơi 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cùng đọc bài thơ: “Tâm sự của cái mũi? ra chơi</p>	<p>- Tác giả Hoàng Long - BH: Đường và chân - Tác giả Hoàng Long - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Có ạ! - Vâng ạ - Trẻ hát cùng cô - Hát theo tổ, nhóm, cá nhân - Trẻ chú ý nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ đọc thơ và ra sân chơi</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe Câu chuyện của tay trái và tay phải
Trò chơi “Mắt, tai, mũi, miệng”**

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên tác giả, nhớ tên các nhân vật trong chuyện, hiểu được nội dung câu chuyện, trả lời được một số câu hỏi của cô.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý, lắng nghe, phát triển ngôn ngữ, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết yêu thương và giúp đỡ nhau

II. Chuẩn bị

- Câu chuyện Câu chuyện của tay trái và tay phải

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe câu chuyện của tay trái và tay phải.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ ra sân tập trung.- Cô cho trẻ chơi trò chơi Giấu tay- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì ?- Chúng mình vừa chơi trò chơi bằng bộ phận gì?- Cô giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả- Cô kể cho trẻ nghe lần 1.- Cô giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa: Giảng nội dung.- Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì?- Do ai sáng tác?- Trong câu chuyện có những nhân vật nào?- Vì sao tay phải lại mất tay trái?- Tay phải mất tay trái như thế nào?- Vì bị mất nên tay trái đã cảm thấy như thế nào? và hứa điều gì?- Khi tay trái không giúp tay phải nên con người cảm thấy như thế nào?- Tay phải đã phải làm thế nào?- Thế là tay trái và tay phải lại như thế nào với nhau?- Trong cuộc sống chúng mình phải như thế nào với nhau?- Cô khái quát, giáo dục trẻ: Trẻ biết yêu thương và giúp đỡ nhau <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi “Mắt, tai, mũi, miệng”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô nêu cách chơi, luật chơi, hướng dẫn trẻ chơi.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tập trung.- Trẻ chơi- Trẻ trả lời- 2- 3 trẻ trả lời.- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ lắng nghe- 1-2 ý kiến- Trẻ trả lời- 1- 2 trẻ ý kiến- 3-4 trẻ trả lời.- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- 1- 2 trẻ ý kiến- Trẻ trả lời- 2- 3 trẻ ý kiến- Trẻ lắng nghe.- Trẻ chú ý lắng nghe- Trẻ lắng nghe- Trẻ chơi.

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích - Cô gợi ý xem trẻ định chơi gì - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ lắng nghe
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. . GDKNXH: Cảm xúc của bé(nội dung học bù thứ 4 tuần 4)

2. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ ..27...Số trẻ đi học...26.....Số trẻ nghỉ học..01.....

- Những trẻ nghỉ học, lý do:...Trẻ nghỉ ốm

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Đa số trẻ đi học sức khỏe tốt

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ

- Kiến thức kỹ năng:- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả. Trẻ hiểu nội dung bài hát, thuộc và hát đúng giai điệu bài hát Đường và chân. Nhận ra giai điệu bài hát Em là bông hồng nhỏ. Chú ý lắng nghe cô hát.(MT 4 trẻ đạt 8/8 trẻ)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả. Hát đúng theo giai điệu, lời ca bài hát Đường và chân. Chú ý lắng nghe cô hát.(MT 4 trẻ đạt 5/6 trẻ)

- Trẻ 2-3 tuổi: Một số trẻ đã biết nghe và hát đúng giai điệu bài hát Đường và chân theo khả năng như cháu An, Vy,... .(MT 11), (MT 4)

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đã biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác. Trẻ biết nguyên nhân gây nên các trạng thái, cảm xúc đó. Trẻ biết thể hiện cảm xúc, lời nói, hành động của mình phù hợp với tình huống.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ đã biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác. Trẻ biết nguyên nhân gây nên các trạng thái, cảm xúc đó dưới sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nhận biết được một số trạng thái, cảm xúc (vui, buồn, tức giận) của bản thân mình và của người khác theo hướng dẫn của cô và theo khả năng của trẻ.

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 5, ngày 09 tháng 10 năm 2025

CHỮ CÁI

Đề tài: Tập tô chữ cái a, ă, â

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â trùng khít theo đường chấm mờ, tô đúng quy trình khi tô và biết tô chữ a, ă, â in rỗng. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â in rỗng theo khả năng và tô màu tranh. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.

- Trẻ 2- 3 tuổi: Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â in rỗng theo khả năng và tô màu tranh. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Rèn tư thế ngồi, kỹ năng tô chữ cái và tô trùng khít lên nét chấm mờ.

- Trẻ 2-3- 4 tuổi: Rèn kỹ năng tô màu, tư thế ngồi.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ giữ gìn sách vở, có ý thức trong giờ học.

II. Chuẩn bị

- Mẫu của cô.

- Vở tập tô, bút chì, bút màu đủ cho trẻ.

- Bàn ghế đúng quy cách đủ cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ hát bài “Đường và chân” - Cô trò chuyện cùng trẻ theo nội dung bài hát hướng trẻ vào bài.	- Trẻ hát cùng cô. - Trẻ trò chuyện cùng cô.
2. Hoạt động 2: Phát triển bài * 5 tuổi - Trời tối rồi! Trời sáng rồi! - Trên bảng cô có gì đây ? + Bạn nào cho cô biết bức tranh có chữ cái gì? * Chữ a - Đây là chữ gì (5 t), (a in hoa). - Cho trẻ 4 tuổi phát âm lại.	- Đi ngủ thôi. - Trẻ quan sát. - Chữ a. - Trẻ trả lời. - Trẻ phát âm.

- Đây là chữ gì: (5t) (a in thường).

- Trẻ 4 tuổi phát âm lại cùng cô.

- Cô còn chữ cái nào đây? (Chữ a)

- À đúng rồi đây là chữ a viết thường.

- Cô mời các bạn 5 tuổi, 4 tuổi phát âm cùng cô nào?

=> Chữ a in hoa, chữ a in thường, chữ a viết thường có cách viết khác nhau nhưng cùng có cách phát âm giống nhau là a.

- Cô cho trẻ phát âm a

- Đây là chữ cái gì?

- Nhiệm vụ của các bạn 5 tuổi sẽ dùng bút màu tô chữ cái a in rỗng (Khi tô chúng mình nhớ là tô đều màu không để màu chòem ra ngoài)

- Còn đây là chữ gì? (Chữ a viết thường)

- Cho trẻ phát âm

- Nhiệm vụ của các bạn 5 tuổi là tô chữ a theo theo đường nét chấm mờ.

- Để tô được chữ a chúng mình quan sát cô thực hiện nhé.

- Trước khi tô cô cầm bút bằng mấy đầu ngón tay? Khi tô cô sẽ đặt bút vào dấu chấm đầu tiên sau đó cô sẽ tô lần lượt cho đến hết đường tròn khép kín. Sau đó nhắc bút tô tiếp nét móc ngược.

- Cô vừa hướng dẫn chúng mình tô chữ cái a rồi, cô còn có chữ cái nữa chúng mình có muốn biết đó là chữ cái gì không?

*** Chữ ă:**

- Vậy chúng mình cùng trốn cô nào!

“Trốn cô trốn cô”

- Tranh của cô có chữ cái gì đây?

- Chữ cái gì đây? (ă in hoa)

- Còn đây là chữ gì? (ă in thường)

- Chữ gì đây các con? (ă viết thường)

- Các chữ ă này cũng có cách viết khác nhau nhưng cùng có cách phát âm là ă.

- Cô cho trẻ phát âm (ă)

- Còn đây là chữ ă gì? (Chữ ă in rỗng)

- Cũng như chữ a các bạn 5 tuổi sẽ dùng bút màu để tô chữ ă in rỗng.

- Tương tự như chữ cái a chúng mình sẽ dùng bút chì tô chữ ă theo đường chấm mờ.

- Để tô được chữ ă theo đường chấm mờ chúng mình cùng quan sát cô thực hiện nào.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ chú ý quan sát.

-Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trốn cô

- Trẻ phát âm.

- Trẻ chú ý nghe.

- Khi tô cô sẽ đặt bút vào nét chấm đầu tiên sau đó cô sẽ tô lần lượt cho đến hết đường chấm mờ.

*** Chữ â:**

Hướng dẫn trẻ tương tự

- Các bạn 5 tuổi đã sẵn sàng thực hiện chưa?

- Trước khi tập tô chúng mình ngồi như thế nào? Cách cầm bút như thế nào?

- Bây giờ các bạn 5 tuổi sẽ giờ vở đến trang số có chứa chữ cái a để thực hiện nào.

***Trẻ 3 và 4 tuổi.**

- Chúng mình có muốn tô màu không?

- Chúng mình cùng quan sát trên bảng cô gắn bức tranh có chữ cái nào?

+ Chữ a

- Đây là chữ a in hoa và chữ a in thường, chúng có cách viết khác nhau nhưng cách phát âm giống nhau, đều phát âm là a.

- Cô cho trẻ phát âm chữ a

- Nhiệm vụ giờ học hôm nay chúng mình dùng bút màu tô hình ảnh và tô chữ a in rõ nhé.

- Cô hướng dẫn vừa tô vừa hỏi trẻ.

+ Chữ ã, â tương tự.

- Chúng mình cầm bút tay nào? và tô màu như thế nào? Tư thế ngồi như thế nào?

- Cô cho trẻ thực hiện

Nhận xét sản phẩm

- Cô thấy các bạn lớp mình hôm nay tô rất đẹp đấy. Bây giờ cô mời 1 bạn lên giới thiệu bài của mình và nhận xét bài của các bạn nào?

- Bài của con là bài nào? Con thấy bài của con đã đẹp chưa?

- Con nhìn xem bài của các bạn con thích bài nào nhất? vì sao? (5t)

- Cô mời 1 bạn 4 tuổi lên nhận xét nào?

- Cô nhận xét chung

- Hôm nay cô thấy lớp mình học rất giỏi, tô màu tranh rất đẹp như bạn..... Tuy nhiên còn 1 số bạn...còn tô màu chưa đẹp, chưa hoàn thiện bài tập của mình chiều nay cô sẽ cho các bạn hoàn thiện nốt các con đồng ý không nào.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Hôm nay trời rất đẹp cô và các con cùng ra sân chơi nào.

- Trẻ chú ý quan sát.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời.

-Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ đọc

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ phát âm.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ nhận xét.

- Trẻ lắng nghe.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Đọc thơ “ Xòe tay ”

Trò chơi: Lăn bóng.

Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ, đọc bài thơ

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đọc thơ, chú ý lắng nghe và ghi nhớ chủ đề

3. Giáo dục

- Hứng thú tham gia học

II. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Đọc thơ “Xòe tay”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dẫn trẻ ra sân trường, tập trung trẻ.- Trò chuyện với trẻ về chủ đề- Cô giới thiệu tên bài thơ và tên tác giả.- Cô đọc lần 1 diễn cảm- Cô đọc lần 2: kết hợp tranh- Cô giảng nội dung bài thơ nói về những ngón tay sạch đẹp của bé- Cô đàm thoại với trẻ về bài thơ+ Cô vừa đọc bài thơ gì?+ Bài thơ nói về tình bạn giữa ai- Cho trẻ đọc thơ theo các hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân...- Cô động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm <p>* Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đôi tay</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quây quần bên cô.- Trẻ lắng nghe- Trẻ chú ý <ul style="list-style-type: none">- Trẻ trả lời- Trẻ đọc thơ.- Trẻ đọc diễn cảm. <ul style="list-style-type: none">- Cả lớp chú ý lắng nghe.
<p>2. Hoạt động 2: TC Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.+ Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội, lần lượt từng bạn trong đội sẽ lên lăn bóng về phía trước 3m.+ Luật chơi: Sau 5 phút đội nào lăn được nhiều đội đó sẽ chiến thắng- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi.
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi.- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ tự hoạt động theo ý thích

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức trò chơi: Bắt lấy và nói (EL 33)

- Chuẩn bị: bóng nhựa
- Cách chơi: Khi cô lăn quả bóng này cho bạn nào thì bạn đấy phải nói được tên 1 bộ phận trên cơ thể trẻ
- Luật chơi: Nếu nói sai thì phải hát 1 bài
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Quan sát trẻ chơi

2.HĐNT: Vẽ bánh trung thu

TC: Kéo cưa lừa xẻ.

Chơi tự do(*nội dung học bù thứ 4 tuần 4*)

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ .27...Số trẻ đi học.26..Số trẻ nghỉ học....01
- Những trẻ nghỉ học, lý do:..Trẻ nghỉ ốm.....

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:..Trẻ đi học sức khoẻ tốt.....
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ..
- Kiến thức kĩ năng:- Trẻ 5 tuổi: Trẻ đã biết tô chữ cái a, ă, â trùng khít theo đường chấm mờ, tô đúng quy trình khi tô và biết tô chữ a, ă, â in rỗng. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.
- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â in rỗng theo khả năng và tô màu tranh. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.
- Trẻ 2- 3 tuổi: Trẻ biết tô chữ cái a, ă, â in rỗng theo khả năng và tô màu tranh. Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế.
- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ để vẽ bánh trung thu với hình dạng khác nhau (hình tròn, hình vuông khá tốt.

3. Sự kiện đặc biệt:.....

Thứ 6, ngày 10 tháng 10 năm 2025

TOÁN

Đề tài: Xác định vị trí của đồ vật
(Tiết 1)

I.Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: biết xác định vị trí của đồ vật ở phía trái- phía phải so với bản thân trẻ và so với bạn khác.

- Trẻ 4 tuổi: : trẻ nói được vị trí của đồ vật ở phía trái- phía phải so với bản thân trẻ.

- Trẻ 3 tuổi: Nhận biết được tay phải- tay trái của mình.

- Trẻ 2 tuổi: Nhận biết được tay phải- tay trái của mình theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện khả năng quan sát.

- Kỹ năng phân biệt được các vị trí trong không gian so với bản thân và với bạn khác

3. Thái độ:

-Trẻ tích cực hứng thú tham gia các hoạt động.

II. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- 1 Búp bê, 1 cái ghế, 1 cái mũ, 1 quả bóng

* Đồ dùng của trẻ: búp bê, ghế, các hình vuông, tròn, tam giác

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Giới thiệu bài: Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Tay đẹp”	- Trẻ chơi trò chơi
2. Phát triển bài:	
2.1. Ôn tập nhận biết tay phải, tay trái	
- Hỏi trẻ tay phải, tay trái ở đâu? (Trẻ giơ phía phải, trái theo yêu cầu của cô)	-Trẻ thực hiện
- Cho trẻ vỗ tay bên phải – vỗ tay bên trái (2 – 3 lần).	-Trẻ thực hiện
Cô tặng mỗi trẻ một chiếc vòng tay. Yêu cầu trẻ đeo vào tay trái cho bạn.	- Trẻ thực hiện
Cô cho trẻ đứng cùng phía và ngược phía để xác định phía trái phía phải của mình so với bạn.	- Trẻ trả lời
2.2. Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía phải - phía trái).	-Trẻ thực hiện
- Cô cho trẻ lấy rô đồ chơi và ngồi vào chỗ theo đội hình 3 hàng ngang.	
a) Xác định vị trí phía phải – trái của đồ vật so với bản thân	
- Hỏi trẻ:	
- Tay phải đâu?	-Trẻ trả lời
- Các con hãy dùng tay phải để lấy hình nhé	
+ Các con hãy lấy hình vuông đặt sang phía trái	- Trẻ thực hiện
+ Các con hãy lấy hình tròn đặt phía phải của các con.	

(Cô cho trẻ quan sát và kiểm tra lẫn nhau)

- Hỏi trẻ

+ Hình vuông nằm ở phía nào của các con?

+ Hình tròn nằm ở phía nào của các con?

(Hỏi lần lượt trẻ)

- Sau đó cho trẻ cất hình vào rổ

- Sau đó cho trẻ đổi vị trí hình vuông, hình tròn

+ Hỏi trẻ:

- Bây giờ hình vuông đang ở phía nào các con

- Hình tròn đang ở phía nào các con

* Cô khái quát: Để xác định được vị trí của đồ vật so với bản thân thì chúng mình xem đồ vật đó đang ở phía bên tay nào của các con thì đồ vật đó ở phía đấy.

b) Xác định vị trí phía phải – phía trái của đồ vật so với bạn khác

+ Đặt Búp bê ngồi trên ghế ngược chiều với trẻ

- Cho trẻ đặt quả cam bên phía phải của bạn búp bê

Hỏi trẻ:

+ Quả cam ở phía nào của bạn búp bê

+ Phía phải của bạn búp bê có gì?

+ Nếu quả cam ở phía phải của bạn búp bê thì sẽ ở phía nào của các con

+ Vì sao con biết?

=> Khi quả cam ở phía phải của bạn búp bê thì ở phía trái của các con vì các con ngồi ngược chiều với bạn búp bê.

- Cho trẻ đặt quả soài bên trái bạn búp bê

Hỏi trẻ

+ Quả soài ở phía nào bạn búp bê?

+ Phía trái của bạn búp bê có gì?

+ Nếu quả soài ở phía trái của bạn búp bê thì sẽ ở phía nào của các con?

+ Vì sao con biết?

=> Khi quả soài ở phía trái của bạn búp bê thì sẽ ở phía phải của các con vì các con ngồi ngược chiều với bạn búp bê.

2.3. Luyện tập củng cố

Liên hệ thực tế các đồ dùng, đồ chơi trong lớp.

Trò chơi . “Đứng đúng chỗ của tôi”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.

-Trẻ trả lời

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ lắng nghe

-Trẻ thực hiện

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ trả lời

-Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ lắng nghe

+ Luật chơi: Trẻ phải đứng đúng vị trí theo yêu cầu của cô. Bạn nào đứng không đúng chỗ sẽ nhảy lò cò.

+ Cách chơi: Cô chuẩn bị 1 cái mũ (cô đội mũ) cùng cả lớp đi chơi, vừa đi vừa hát. Khi cô nói: hãy đứng về phía phải (hoặc phía trái) của cô, cô đứng im theo hướng nào đó. Trẻ phải chạy về đứng phía cô yêu cầu.

Khi trẻ chơi thành thạo, cô có thể yêu cầu cao hơn: các bạn trai đứng ở phía phải, các bạn gái đứng ở phía trái

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần

- GD: Trẻ chú ý trong giờ học

3. Kết thúc:

- Cô nhận xét tiết học và cho trẻ ra chơi.

-Trẻ chơi

- Trẻ lắng nghe và ra chơi.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Dùng hạt hạt xếp chữ cái a,ă,â

TC: Hãy chọn đúng

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết dùng hạt hạt để xếp chữ cái a,ă,â .

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển tư duy ngôn ngữ vận động.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi, không ném đồ vật đồ chơi vào các bạn và không làm một số việc gây nguy hiểm cho bản thân.

II. Chuẩn bị:

- Sân trường bằng phẳng sạch sẽ

- Cô chuẩn bị 3 xô đựng hạt hạt cho trẻ

- Hạt hạt

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Dùng hạt hạt xếp chữ cái a,ă,â. - Cô cùng trẻ hát bài: Mời bạn ăn - Đàm thoại nội dung bài hát + Chúng mình vừa hát bài hát có tên là gì? + Trong bài hát nhắc đến ai? - Quan sát đàm thoại + Trong xô cô đựng vật liệu gì? + Chúng mình có biết sử dụng hạt để làm gì không? + Sử dụng hạt chúng mình xếp bằng tay nào ? - Có được ném hạt hạt vào các bạn không?	- Trẻ hát to rõ ràng - Mời bạn ăn - Các thực phẩm ăn uống - Hạt hạt - Để xếp chữ cái - Tay phải

<p>+ Chúng mình có thể xếp cái gì nữa?</p> <p>- Cô tóm tắt lại nội dung và giới thiệu thêm giúp trẻ hiểu</p> <p>- Giáo dục trẻ: Các con phải chơi đoàn kết không được ném đồ chơi vào các bạn và không làm một số việc gây nguy hiểm cho bản thân(Cho đồ chơi vào miệng,tai...) Các con nhé</p> <p>- Cô quan sát và giúp trẻ xếp.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi Hãy chọn đúng</p> <p>- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, mỗi đội phải lên chọn trang phục phù hợp với bạn gái</p> <p>- Luật chơi: Đội nào chọn được nhiều trang phục phù hợp hơn thì đội đó thắng.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ.</p> <p>- Nhận xét sau khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các nhóm rồi đấy (Cô giới thiệu các nhóm chơi)</p> <p>- Vậy bây giờ cô mời các bạn thích chơi ở nhóm nào thì về nhóm đó chơi nhé.</p> <p>- Cô bao quát khuyến khích từng nhóm trẻ.</p> <p>- Nhận xét từng nhóm chơi.</p> <p>- Kết thúc : Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân.</p>	<p>- Không ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ xếp</p> <p>- Nghe cách chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ đi rửa tay vào lớp</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL 28)

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự
- Luật chơi : Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

2. Biểu diễn văn nghệ cuối tuần

3. Vệ sinh nhận xét nêu gương cuối tuần

- Cô hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân.
- Cho trẻ nhận xét bạn ngoan, bạn chưa ngoan. Cắm cờ vào bảng bé ngoan
- Cô kiểm tra cờ trên bảng bé ngoan và phát phiếu bé ngoan cho trẻ
- Cô động viên khuyến khích trẻ chưa ngoan và cố gắng vào tuần sau.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ 27 .Số trẻ đi học..26..Số trẻ nghỉ học..01

- Những trẻ nghỉ học, lý do:..Trẻ nghỉ ốm.

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe:..Trẻ đi học sức khỏe ổn định.....

- Tình trạng, cảm xúc, hành vi:..Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ

- Kiến thức kỹ năng:- Trẻ 5 tuổi: đã biết xác định vị trí của đồ vật ở phía trái- phía phải so với bản thân trẻ và so với bạn khác.

- Trẻ 4 tuổi: : trẻ nói được vị trí của đồ vật ở phía trái- phía phải so với bản thân trẻ.

- Trẻ 3 tuổi: Nhận biết được tay phải- tay trái của mình.

- Trẻ 2 tuổi: Nhận biết được tay phải- tay trái của mình theo khả năng.

3. Sự kiện đặc biệt:.....Không.....

Tổ chuyên môn duyệt



Đặng Thị Bình

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc